

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

Số: 381 /GP-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 10 năm 2017

**GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Công văn số 7365/UBND-CN ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh về việc chủ trương cho Công ty TNHH Một thành viên DHT lập hồ sơ cấp phép thăm dò mỏ đất san lấp và đất giàu silic làm phụ gia xi măng tại xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Một thành viên DHT tại Đơn đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản ngày 24/7/2017;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 1035/TTr-STNMT ngày 20 tháng 9 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Một thành viên DHT được thăm dò khoáng sản đất san lấp và đá cát kết phong hóa có hàm lượng SiO₂ nhỏ hơn 85% tại xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;

- Diện tích thăm dò: 5,5 ha, được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 5 (có Bản đồ kèm theo);

- Thời hạn thăm dò: 4 tháng, kể từ ngày ký Giấy phép;
- Khối lượng thăm dò: Theo đề án được chấp thuận;
- Chi phí thăm dò: 180.870.226 đồng, bằng nguồn vốn của đơn vị (đơn giá áp dụng theo các quy định hiện hành của Nhà nước);

Điều 2. Công ty TNHH Một thành viên DHT có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Lựa chọn tổ chức có năng lực tiến hành thi công công tác thăm dò theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về điều kiện của tổ chức hành nghề thăm dò khoáng sản. Thực hiện thăm dò đất san lấp và đá cát kết phong hóa có hàm lượng SiO₂ nhỏ hơn 85% theo phương pháp và khối lượng đã quy định tại Điều 1 của Giấy phép, Đề án đã được UBND tỉnh chấp thuận này và các quy định khác của pháp luật có liên quan; thi công các hạng mục công việc đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường; thu thập và tổng hợp đầy đủ, chính xác các tài liệu, kết quả thăm dò; kiểm tra và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và tính trung thực của tài liệu thực tế thi công; bảo quản lưu giữ đầy đủ các tài liệu nguyên thủy, tài liệu thực tế có liên quan và các mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định hiện hành.

3. Thông báo kế hoạch, thời gian triển khai thi công các hạng mục công tác thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa; chịu sự kiểm tra, giám sát quá trình thi công hệ phương pháp kỹ thuật và các hạng mục công việc của Đề án của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

4. Tiến hành phân tích các loại mẫu tại các cơ sở đạt tiêu chuẩn VILAS, LAS-XD; làm rõ chất lượng, trữ lượng đất san lấp và đá cát kết phong hóa có hàm lượng SiO₂ nhỏ hơn 85% cho mục đích sử dụng. Trước khi tiến hành lấy mẫu công nghệ, phải đăng ký khối lượng, vị trí, thời gian, phương pháp lấy mẫu tại Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra ngoài thực địa và giám sát thực hiện.

5. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành.

6. Trình thẩm định, xét duyệt báo cáo kết quả thăm dò tại Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản của UBND tỉnh Thanh Hóa; nộp báo cáo vào lưu trữ theo quy định hiện hành.

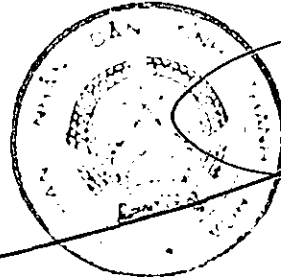
Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động thăm dò khoáng sản theo Giấy phép này, Công ty TNHH Một thành viên DHT chỉ được phép thực hiện sau khi thông báo chương trình và khối lượng thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường và chính quyền địa phương để phối hợp quản lý, kiểm tra và xác định cụ thể diện tích, tọa độ, mốc giới khu vực thăm dò tại thực địa./.

Nơi nhận:

- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Công ty TNHH Một thành viên DHT;
- Các Sở: XD, TN&MT (05b);
- UBND huyện Nông Cống;
- UBND xã Tượng Sơn;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ

*(Phụ lục kèm theo Giấy phép thăm dò số: 381 /GP-UBND
ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

STT	Điểm góc	Hệ tọa độ VN - 2000, múi chiếu 3 ⁰	
		X (m)	Y (m)
1	1	2161 526.00	573 326.00
2	2	2161 533.00	573 171.00
3	3	2161 452.73	573 118.15
4	4	2161 269.00	573 064.00
5	5	2161 374.00	573 416.00
Diện tích thăm dò: 5,5 ha			